

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 6589/TT-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 22/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Ngày 21/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, theo đó đã quy định về dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước. Theo đó ngân sách nhà

nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định: “*Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.*”

Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền ban hành, trường hợp danh mục hiện hành phù hợp với quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quyết định việc tiếp tục thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành.*”

Trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.”

Để có căn cứ triển khai thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là cần thiết.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý cho việc giao nhiệm vụ, thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Việc xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là đảm bảo yêu cầu về tính hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, phù hợp với tình thực tiễn của tỉnh.

III. Quá trình xây dựng Nghị quyết

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát đề tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh; gửi lấy ý kiến các cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; nghiên cứu tiếp thu các ý kiến và hoàn chỉnh báo cáo UBND tỉnh.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 Điều, kèm theo Phụ lục - Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.


Điều 2. Tổ chức thực hiện.

b) Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Sửa đổi Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm có:

TT	Danh mục tại Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh	Nội dung sửa đổi
III	Hoạt động thuộc lĩnh vực thủy lợi	
3	Thống kê, thông tin thuộc lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai	Thống kê, thông tin thuộc lĩnh vực thủy lợi
4	Xây dựng bản đồ thuộc lĩnh vực	Xây dựng bản đồ thuộc lĩnh vực

TT	Danh mục tại Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh	Nội dung sửa đổi
	thủy lợi, phòng chống thiên tai	thủy lợi
5	Điều tra thuộc lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai	Điều tra thuộc lĩnh vực thủy lợi, nước sạch nông thôn
6	Duy tu, bảo dưỡng, bảo trì các công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai nước sạch nông thôn	Duy tu, bảo dưỡng, bảo trì các công trình thủy lợi, đê điều, nước sạch nông thôn
7	Thu thập số liệu, phân tích để dự báo, cảnh báo về rủi ro thiên tai	Chuyển sang lĩnh vực phòng chống thiên tai
V	Hoạt động thuộc lĩnh vực chăn nuôi	
2	Đánh giá, giám sát, quản lý giống vật nuôi	Đánh giá, giám sát, quản lý chất lượng giống vật nuôi
VII	Hoạt động thuộc lĩnh vực thú y	
1	Phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản	Phòng, chống dịch bệnh động vật
2	Xây dựng vùng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật
3	Kiểm dịch động vật, sản phẩm dịch vụ, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y	Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y
4	Quản lý thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y, trừ các sản phẩm xử lý, cải tạo về môi trường chăn nuôi	Quản lý thuốc thú y (trừ các sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản); hành nghề thú y
IX	Hoạt động sự nghiệp khác	
1	Thống kê các lĩnh vực trong ngành nông nghiệp	Thống kê các lĩnh vực trong ngành nông nghiệp; Thống kê trong lĩnh vực phát triển nông thôn
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu và duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Xây dựng cơ sở dữ liệu và duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử của sở

TT	Danh mục tại Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh	Nội dung sửa đổi
3	Hoạt động khuyến nông: Thông tin, tuyên truyền, đào tạo, dự án 	Hoạt động khuyến nông: Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo; Thông tin tuyên truyền; Xây dựng dự án khuyến nông; Xây dựng và nhân rộng mô hình khuyến nông; Tư vấn và dịch vụ khuyến nông; Hợp tác quốc tế về khuyến nông; Quản lý nhiệm vụ khuyến nông

- Bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm có:

TT	Danh mục các dịch vụ bổ sung
I	Hoạt động thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
1	Thống kê, thông tin thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
2	Xây dựng bản đồ, CSDL thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
3	Điều tra thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
4	Thu thập số liệu, phân tích để dự báo, cảnh báo về rủi ro thiên tai
II	Hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng
1	Điều tra thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng

- Giữ nguyên các nội dung khác của Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

V. Thời gian dự kiến trình thông qua dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết này dự kiến được trình thông qua tại kỳ họp thứ 10 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TL, TLe.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hòa Nam

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 22/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-BKTNS ngày tháng năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2023 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3335/QĐ-

UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Phụ lục đính kèm.

2. Giữ nguyên các nội dung khác của Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày... tháng... năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND, TT. UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

Sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
A	Sửa đổi danh mục dịch vụ
III	Hoạt động thuộc lĩnh vực thủy lợi
3	Thông kê, thông tin thuộc lĩnh vực thủy lợi
4	Xây dựng bản đồ thuộc lĩnh vực thủy lợi
5	Điều tra thuộc lĩnh vực thủy lợi, nước sạch nông thôn
6	Duy tu, bảo dưỡng, bảo trì các công trình thủy lợi, đê điều, nước sạch nông thôn
V	Hoạt động thuộc lĩnh vực chăn nuôi
2	Đánh giá, giám sát, quản lý chất lượng giống vật nuôi
VII	Hoạt động thuộc lĩnh vực thú y
1	Phòng, chống dịch bệnh động vật
2	Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật
3	Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y
4	Quản lý thuốc thú y (trừ các sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản); hành nghề thú y
IX	Hoạt động sự nghiệp khác
1	Thông kê các lĩnh vực trong ngành nông nghiệp; Thông kê trong lĩnh vực phát triển nông thôn
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu và duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử của sở
3	Hoạt động khuyến nông: Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo; Thông tin tuyên truyền; Xây dựng dự án khuyến nông; Xây dựng và nhân rộng mô hình khuyến nông; Tư vấn và dịch vụ khuyến nông; Hợp tác quốc tế về khuyến nông; Quản lý nhiệm vụ khuyến nông
B	Bổ sung danh mục dịch vụ
I	Hoạt động thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
1	Thông kê, thông tin thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
2	Xây dựng bản đồ, CSDL thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai



3	Điều tra thuộc lĩnh vực phòng chống thiên tai
4	Thu thập số liệu, phân tích để dự báo, cảnh báo về rủi ro thiên tai
II	Hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng
1	Điều tra thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng

